

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2023/DS-ST

Ngày: 26/7/2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Mẫn.

2. Ông Hoàng Duy Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 60/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần KL.**

Địa chỉ trụ sở: Số PHT, phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Trần Ngọc M- Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng M- Chuyên viên xử lý nợ khu vực- Phòng xử lý nợ- Ngân hàng TMCP KL. Xin vắng mặt.

(Quyết định ủy quyền số 356/QĐ-NHKL ngày 03/02/2023)

- *Bị đơn:* Ông **Văn Lý Hoàng Tâm M**, sinh năm: 1984; Vắng mặt.

Địa chỉ: Số THĐ, khu phố H, phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:*

Ngày 29/5/2019 ông Văn Lý Hoàng Tâm M được ngân hàng cấp thẻ tín dụng quốc tế VISA Gold+ JCB Gold là 30.000.000 đồng theo giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số: 0018/19/TC/2202-06886 cụ thể như sau:

Ngày phát hành 29/5/2019, ngày đến hạn 29/5/2022

Mục đích vay: Tiêu dùng.

Thời hạn vay: 36 tháng.

Lãi suất trong hạn: 22%/ năm.

Lãi suất quá hạn: 33%/ năm.

Phí chậm thanh toán: 3,5% số tiền thanh toán tối thiểu chưa được thanh toán.

Phí sử dụng vượt hạn mức: 0,075%/ngày.

Hình thức thanh toán: Số tiền thanh toán tối thiểu/ tháng: 5% dư nợ.

Trong quá trình vay vốn ông M đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán đầy đủ theo hợp đồng. Do đó, tạm tính đến ngày 13/12/2022 ông M còn nợ tổng cộng là 14.434.169 đồng . Nay yêu cầu ông M trả cho ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 13/12/2022 là 14.434.169 đồng và tiền lãi phát sinh, phạt chậm trả, phạt vượt hạn mức phát sinh theo giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số: 0018/19/TC/2202-06886 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Văn Lý Hoàng Tâm M mặc dù được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng không nộp cho Tòa án Bản tự khai cũng như văn bản ghi ý kiến của mình. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông M nhưng do ông M vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông M và không hòa giải vụ án được

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP KL và ông Văn Lý Hoàng Tâm M là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

[2] Về tố tụng: Đại diện Ngân hàng có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Văn Lý Hoàng Tâm M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Ngân hàng TMCP KL khởi kiện yêu cầu ông văn Lý Hoàng Tâm M trả số tiền 14.434.169 đồng (Trong đó vốn gốc là 10.925.163 đồng) và yêu cầu trả lãi phát sinh, lãi chậm trả, lãi vượt hạn mức phát sinh, theo giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0018/19/TC/2202-06886 ngày 29/5/2019 cho đến khi thanh toán xong nợ là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ. Bởi lẽ, hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP KL và ông Tâm M được thỏa thuận đúng quy định pháp luật, ông Tâm M không thực hiện việc trả nợ (Đến hạn ngày 29/5/2022) nên cần buộc ông Tâm M trả nợ cho Ngân hàng TMCP KL tiền gốc và tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng là cần thiết, phù hợp với quy định tại Điều 466, 468 Bộ Luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tâm M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 26; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463; 466; khoản 1 Điều 468; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL.

Ông Văn Lý Hoàng Tâm M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP KL 14.434.169 đồng (*Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn một trăm sáu mươi chín đồng*) một lần khi án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi phát sinh phạt chậm trả, phạt vượt hạn mức phát sinh theo giấy đăng ký phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số: 0018/19/TC/2202-06886 cho đến khi thanh toán xong nợ.

2/ Về án phí: Ông Văn Lý Hoàng Tâm M nộp 722.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP KL số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 361.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi một nghìn đồng*) theo biên lai số 0027297 ngày 30/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:**

-TAND tỉnhTG

-VKSND TXGC

-CCTHADS TXGC

-Các đương sự

-Lưu: HS, AV

LÊ THỊ HẰNG

Án được tuyên cùng ngày.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)